

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 132/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lý Thị D, sinh năm 1997.  
+ Địa chỉ: Thôn La Th Đ, xã D H, huyện D X, tỉnh Q N.
  - Bị đơn: Ông Hồ Ngọc Duy Th, sinh năm 1987.  
+ Địa chỉ: Thôn La Th Đ, xã D H, huyện D X, tỉnh Q N.
  - Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
    - Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam.  
+ Đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Anh D – Trưởng phòng khách hàng. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Duy Xuyên Quảng Nam.  
+ Địa chỉ: Khối phố Mỹ Hoà, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.
    - Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam.  
+ Đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Bá T – Phó Giám đốc phụ trách Phòng giao dịch huyện Duy Xuyên.  
+ Địa chỉ: Khối phố Mỹ Hoà, thị trấn, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.
    - Bà Võ Thị L, sinh năm 1989.  
+ Địa chỉ: Thôn H M, xã D V, huyện D X, tỉnh Q N.
    - Bà Trần Thị Kim Tr, sinh năm 1978.  
+ Địa chỉ: Thôn H N, xã D V, huyện D X, tỉnh Q N
- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

- Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.
- Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lý Thị D và ông Hồ Ngọc Duy Th.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về hôn nhân: Bà Lý Thị D và ông Hồ Ngọc Duy Th thuận tình ly hôn.

2.2/ Về con chung: Không có.

2.3/ Về tài sản chung: Không có.

2.4/ Về nợ chung:

+ Ông Hồ Ngọc Duy Th phải có nghĩa vụ trả số tiền nợ tổng cộng là 248.880.548 đồng (*Hai trăm bốn mươi tám triệu tám trăm tám mươi ngàn năm trăm bốn mươi tám đồng*), cụ thể như sau:

- Trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam tổng số tiền là 231.424.658 đồng. Trong đó: nợ gốc 230.000.000 đồng; nợ lãi tính đến ngày 25/11/2024 là: 1.424.658 đồng.

Từ ngày 26/11/2024, ông Hồ Ngọc Duy Th phải tiếp tục chịu lãi đối với số tiền nợ gốc còn phải trả theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 4204-LAV-202400184 ngày 30/01/2024.

- Trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam số tiền tổng cộng là 17.55.890 đồng. Trong đó: nợ gốc là 17.376.000 đồng; nợ lãi tính đến ngày 28/11/2024 là 79.890 đồng.

Từ ngày 29/11/2024, ông Hồ Ngọc Duy Th phải tiếp tục chịu lãi đối với số tiền nợ gốc còn phải trả theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Khế ước vay số 6600000722306987 ngày 10/03/2022.

+ Bà Lý Thị D có nghĩa vụ trả tổng số tiền nợ là 251.424.658 đồng (*Hai trăm năm mươi một triệu bốn trăm hai mươi bốn ngàn sáu trăm năm mươi tám đồng*), cụ thể như sau:

- Trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam tổng số tiền là 171.424.658 đồng. Trong đó nợ gốc là 170.000.000 đồng; nợ lãi tính đến ngày 25/11/2024 là 1.424.658 đồng.

Từ ngày 26/11/2024, bà Lý Thị D phải tiếp tục chịu lãi đối với số tiền nợ gốc còn phải trả theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 4204-LAV-202400184 ngày 30/01/2024.

- Trả cho bà Trần Thị Kim Tr số tiền 40.000.000 đồng.

- Trả cho bà Võ Thị L số tiền 40.000.000 đồng.

+ Biện pháp bảo đảm cho khoản vay tại Hợp đồng tín dụng số 4204-LAV-202400184 ngày 30/01/2024 là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 80, tờ bản đồ số 05, diện tích 1600 m<sup>2</sup> (*Đất ở tại nông thôn*), địa chỉ: thôn La Tháp Đông, xã Duy Hòa, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BL 988979 do Ủy ban dân huyện Duy Xuyên tỉnh Quảng Nam cấp ngày 13/03/2013, số vào sổ cấp GCN: CH00040 tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 18/03/DH/HĐTC ngày 18/03/2022 do Văn phòng công chứng Duy Xuyên chứng thực.

+ Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (*đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án*) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (*đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án- bà Trần Thị Kim Tr và bà Võ Thị L* cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.5/ Về án phí: Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) bà Lý Thị D tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà D đã nộp 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0012330 ngày 01/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên. Hoàn trả cho bà Lý Thị D 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4/ Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Duy Xuyên;
- THA huyện Duy Xuyên;
- UBND xã Duy Hoà;

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Lộc**